

Số: 104/BC-MGPVT

Phước Vĩnh Tây, ngày 06 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mẫu giáo Phước Vĩnh Tây

2. Địa chỉ trụ sở chính: Ấp 3, xã Phước Vĩnh Tây, tỉnh Tây Ninh.

Số điện thoại: 0901230937

Địa chỉ thư điện tử: c0phuocvinhtaycg.longan@moet.edu.vn

Trang thông tin điện tử: <http://mgphuocvinhtay.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

Sứ mạng:

Xây dựng môi trường làm việc và học tập có tính kỷ luật cao, phát huy tinh thần đoàn kết, yêu thương, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau. Mỗi cá nhân nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình để không ngừng đổi mới tư duy, phát huy tính sáng tạo, nâng cao hiệu quả công việc; đồng thời thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trung thực, khách quan và trách nhiệm.

Tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và chất lượng, đáp ứng tốt nhất nhu cầu phát triển toàn diện của trẻ. Hướng đến mục tiêu để mỗi trẻ đều cảm nhận được rằng: “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, góp phần xây dựng “Trường học hạnh phúc”, trở thành địa chỉ tin cậy để phụ huynh yên tâm lựa chọn gửi gắm con em trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Tầm nhìn:

Đến năm 2030, MG Phước Vĩnh Tây mở rộng diện tích quy mô phát triển đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Đạt được nhiều thành tích trong sự phát triển và không ngừng hoàn thiện về trí tuệ và nhân phẩm. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh có những kỹ năng sống cơ bản để bước vào lớp 1.

Mục tiêu:

Nhà trường triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. 100% trẻ học tập tại trường được chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần; được tạo điều kiện phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ và tình cảm, kỹ năng xã hội phù hợp với từng độ tuổi.

Bên cạnh các hoạt động giáo dục theo chương trình, nhà trường chú trọng tổ chức đa dạng các hoạt động tập thể, tham quan, dã ngoại, trải nghiệm và giáo dục kỹ năng sống, giúp trẻ có nhiều cơ hội khám phá, tiếp xúc với thiên nhiên, hình thành các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống. Trẻ được khuyến khích phát huy tính mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động học tập và vui chơi, qua đó tích lũy kiến thức, kỹ năng phù hợp với từng độ tuổi. Giáo viên chủ động lồng ghép các nội dung giáo dục vào các hoạt động bằng nhiều hình thức phong phú, vận dụng phương châm "Học bằng chơi, chơi mà học", góp phần phát triển toàn diện cho trẻ và tạo nền tảng vững chắc để trẻ sẵn sàng bước vào lớp 1.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, tạo nền tảng để chất lượng giáo dục ngày càng phát triển bền vững.

Huy động 100% trẻ 5 tuổi trong độ tuổi ra lớp theo chỉ tiêu; tạo điều kiện thuận lợi để tất cả trẻ 5 tuổi, đặc biệt là trẻ có hoàn cảnh khó khăn, đều được đến trường.

Thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non; lồng ghép các chuyên đề giáo dục và rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động học tập, vui chơi và trải nghiệm.

Tiếp tục đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục, công tác kiểm tra, đánh giá trẻ theo chuẩn phát triển 5 lĩnh vực; chú trọng giáo dục toàn diện về phẩm chất, năng lực, đạo đức, thẩm mỹ và kỹ năng sống; triển khai hiệu quả các chuyên đề giáo dục nhằm giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Đổi mới công tác quản lý tài chính; tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại đơn vị; thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ, bảo đảm công khai, minh bạch và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

- Trường MG Phước Vĩnh Tây thành lập vào năm 1999, nằm trên địa bàn xã Phước Vĩnh Tây, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Hơn 25 năm xây dựng và phát triển, trường có diện tích là 2.864 m² được xây dựng 7 lớp MG đáp ứng cơ bản công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Cán bộ giáo viên nhân viên (CBGVNV) luôn chấp hành và triển khai thực hiện tốt các chủ trương, đường lối về Giáo dục mầm non của Đảng và Nhà nước, hàng năm đều đạt “Tập thể lao động tiên tiến”.

- Trong những năm qua, trường MG Phước Vĩnh Tây từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng. CBQL của trường luôn sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ GV tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Hằng năm, trường đều có GV tham gia hội thi GV dạy

giỏi cấp huyện, công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục không ngừng ổn định và phát triển.

- Năm học 2025-2026, trường có tổng số CBQL-GV-NV là 24 trong đó có 03 CBQL, 14 GV, 7 NV. Số học sinh (HS) là 213 HS chia thành 7 lớp. Trong đó:

+ Điểm chính: 05 lớp lá.

+ Điểm Áp 1: 01 lớp lá và 01 lớp chồi

- Trường có tổ chức chi bộ Đảng gồm 13 đảng viên. Các tổ chức: Đoàn thanh niên, Ban đại diện CMHS đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

6. Thông tin người đại diện pháp luật/ Người phát ngôn của cơ sở giáo dục

Họ tên: Trần Thị Hằng Giang

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Ấp 3, xã Phước Vĩnh Tây, tỉnh Tây Ninh.

Số điện thoại:

Địa chỉ thư điện tử: hanggiangtran@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

- Quyết định tách trường: Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 16 tháng 08 năm 1999 của UBND huyện Cần Giuộc về việc tách các trường PT cấp 1-2 và thành lập trường mới.

- Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 21 tháng 07 năm 2025 của UBND xã Phước Vĩnh Tây về việc tiếp nhận nguyên trạng các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo đến Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh Tây.

- Quyết định công nhận Hội đồng trường: Quyết định số 5913/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của UBND huyện Cần Giuộc về việc thành lập Hội đồng Trường Mẫu giáo Phước Vĩnh Tây nhiệm kỳ 2021-2025.

- Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng: Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Phước Vĩnh Tây về việc tiếp nhận và bổ nhiệm viên chức quản lý trường học.

- Quyết định bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng: Phạm Thị Ngọc Thu - Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Phước Vĩnh Tây về việc tiếp nhận và bổ nhiệm viên chức quản lý trường học.

- Quyết định bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng - Nguyễn Thị Kiều Oanh: Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Phước Vĩnh Tây về việc tiếp nhận và bổ nhiệm viên chức quản lý trường học.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

Cơ chế hoạt động của Trường Mẫu giáo Phước Vĩnh Tây

- Trường Mẫu giáo Phước Vĩnh Tây hoạt động theo đúng quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch và phát huy trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

- Nhà trường xây dựng quy hoạch phát triển, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; định kỳ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

- Nhà trường thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn theo quy định; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; đề xuất thành viên Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Thực hiện quản lý đội ngũ giáo viên, nhân viên; quản lý các hoạt động chuyên môn; phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực và vị trí việc làm; tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật theo quy định; ký hợp đồng lao động và đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước.

- Quản lý toàn diện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá trẻ, ký xác nhận hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non đối với trẻ 5 tuổi và quyết định khen thưởng trẻ theo quy định.

- Nhà trường thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả tài chính, tài sản; bảo đảm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em; tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động các nguồn lực phục vụ phát triển nhà trường.

- Bên cạnh đó, nhà trường chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; thực hiện công khai mục tiêu, nội dung giáo dục, các nguồn lực, tình hình tài chính và kết quả đánh giá chất lượng giáo dục theo đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và tạo niềm tin đối với phụ huynh và cộng đồng.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trường Mẫu giáo Phước Vĩnh Tây

Trường Mẫu giáo Phước Vĩnh Tây là cơ sở giáo dục mầm non thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ giáo dục công lập; là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh Tây. Nhà trường có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện, khuôn viên khang trang, môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Nhà trường có chức năng tổ chức thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

Đồng thời, nhà trường thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định, cụ thể như sau:

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, giữ gìn và phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục hằng năm theo Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức và cá nhân trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện công tác tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý trẻ theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi theo quy định.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ tham gia các hoạt động xã hội, các phong trào thi đua và các cuộc vận động của ngành.

- Quản lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động.

- Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ hoạt động giáo dục theo đúng quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tài sản của nhà trường đảm bảo hiệu quả, an toàn và đúng quy định.

- Thực hiện công tác bảo đảm chất lượng giáo dục; tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, công khai tài chính và các khoản thu, chi theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; bảo đảm sự tham gia của cha mẹ trẻ, gia đình và cộng đồng trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của cơ quan quản lý cấp trên.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

T				
1	Trần Thị Hằng Giang	Hiệu trưởng	0901230937	hanggiangtran@gmail.com
2	Phạm Thị Ngọc Thu	Phó Hiệu trưởng	0902743141	thupham171717@gmail.com
3	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Phó Hiệu trưởng	0904907251	kieuoanhmg@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Ấp 3, xã Phước Vĩnh Tây, tỉnh Tây Ninh.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

- Phương hướng số 287/KH-MGPVT ngày 01/4/2025 Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030.

- **Quy chế dân chủ:** Quyết định số 393/QĐ-MGPVT ngày 22/9/2025 về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2025-2026.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Đánh giá viên chức (2025-2026)				Chuẩn nghề nghiệp				Hoàn thành Bồi dưỡng	
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	HT XS	HT Tốt	H T	Không HT Dưới 6 tháng	Tốt	Khá	Đạt		Chưa đạt
	Tổng số CBQL-GV-NV	24			18		0	6	7	7		4	14	6	0	9	8			18
I	Giáo viên	14			14				7	7		2	12			8	6			14
1	Chòi	6			6				2	4		1	5			4	2			6
2	Lá	8			8				5	3		1	7			4	4			8
II	Cán bộ quản lý	3			3					3		2	1			3				3
1	Hiệu trưởng	1			1					1		1				1				1
2	Phó hiệu trưởng	2			2					2		1	1			2				2
III	Nhân viên	7					1	6					1							
1	Nhân viên văn thư	0																		
2	Nhân viên kế toán	1			1								1							1
3	Thủ quỹ	0																		
4	Nhân viên y tế	0																		
5	Nhân viên thư viện	0																		
6	NV thiết bị, thí nghiệm	0																		
7	Bảo vệ	2						2						2						
8	Phục vụ	0																		
9	Nhân viên nấu ăn	4						4						4						

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích: 2.864 m²

Điểm trường: 02

Diện tích bình quân: 12 m²/HS (đạt so với yêu cầu là 12 m²/HS)

2. Số lượng, hạng mục khối hành chính quản trị, khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ, khối phòng phục vụ sinh hoạt

TT	Các hạng mục	Đơn vị	Tổng số	Kiên cố	
				Số lượng	Diện tích (m ²)
1	Khối phòng hành chính quản trị				
	- Phòng Hiệu trưởng	phòng	1	1	18
	- Phòng Phó Hiệu trưởng	phòng	1	1	18
	- Văn phòng	phòng	1	1	35
	- Phòng bảo vệ	phòng	1	1	9
2	Khối phòng học tập		07		
	- Phòng học kiên cố	phòng	04	04	256
	- Phòng học bán kiên cố		03		192
	- Phòng học Âm nhạc	phòng	0	0	0
3	Khối phòng hỗ trợ học tập				
	- Thư viện	phòng	1		48
4	Khối phụ trợ				
	- Phòng họp	phòng			
	- Phòng Y tế học đường	phòng	1		12
	- Phòng nghỉ giáo viên	phòng			
	- Nhà kho	nhà	1	1	
	- Nhà bếp	nhà	1	1	48

3. Thiết bị

STT	Thiết bị	Đơn vị tính	Thiết bị dạy học hiện có	
			Số lượng	Tỷ lệ đáp ứng nhu cầu (%)
I	Thiết bị dạy học tối thiểu	0,23533		
1	Thiết bị đồ dùng đồ chơi khối lớp chồi	Bộ	3	95%
2	Thiết bị đồ dùng đồ chơi khối lớp lá	Bộ	4	95%
II	Thiết bị dùng chung			
1	Bàn học sinh (02 chỗ ngồi)	Bộ	100	100%
2	Bàn ghế học sinh 01 chỗ ngồi	Bộ	220	100%
3	Máy vi tính quản lý	Bộ	4	100%
4	Máy vi tính giáo viên	Bộ	07	100%

6	Ti vi trong lớp học	Bộ	7	100%
7	Thiết bị âm thanh di động	Bộ	1	100%
8	Thiết bị phòng giáo dục môn âm nhạc	Bộ		
18	Máy vi tính xách tay	Bộ	01	50%
20	Bộ thiết bị đồ chơi ngoài trời	Bộ	2	80%
21	Tủ đựng thiết bị	Cái	11	90%

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài theo thông tư số 19/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Báo cáo tự đánh giá.

Kế hoạch tự đánh giá.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc năm học 2025-2026

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Mẫu giáo	
			4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	213	83	130
1	Số trẻ em nhóm ghép			
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày			
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	213	83	130
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0	0	0
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	213	83	130
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	213	83	130
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	213	83	130
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em			
1	Số trẻ cân nặng bình thường	192	72	120
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	1	1	0
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	212	82	120
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	1	1	0

5	Số trẻ thừa cân béo phì	20	10	10
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	213	83	130

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế năm học 2025-2026

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Chia ra theo khối lớp	
			Chồi	Lá
I	Kết quả đánh giá thể chất			
1	Đạt	97,2%	96,7%	97,6%
2	Chưa đạt	2,8%	3,3%	3,3%
II	Kết quả đánh giá ngôn ngữ			
1	Đạt	96,7%	97,4%	96,1%
2	Chưa đạt	3,3%	2,6%	3,9%
III	Kết quả đánh giá nhận thức			
1	Đạt	96,9%	97,5%	96,4%
2	Chưa đạt	3,1%	2,5%	3,6%
IV	Kết quả đánh giá thẩm mỹ			
1	Đạt	97,7%	98,1%	97,2%
2	Chưa đạt	2,3%	1,9%	2,8%
V	Kết quả đánh giá tình cảm xã hội			
1	Đạt	98,2%	98,6%	98,9%
2	Chưa đạt	0,2%	1,4%	1,1%

VI. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TT	Nội dung	Năm 2026
I	Các khoản thu	
1	Nguồn KP tự chủ (Nguồn 13)	4.804.943.000
2	Nguồn KP không tự chủ (Nguồn 12)	177.648.000
3	Nguồn học phí	158.294.444

II	Các khoản chi	
1	Chi lương và hoạt động (Nguồn 13)	1.983.269.852
2	Chi chế độ học sinh, chi khác (Nguồn 12)	75.900.000
3	Chi nguồn học phí	34.243.000

Nơi nhận:

- CBQL-GV-NV;
- Phụ huynh; học sinh;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG


Trần Thị Hằng Giang